REVIEW 1

Pronunciation

1. Circle the word in which the underlined part is pronounced differently. Then listen, check and repeat.

(Khoanh tròn từ mà phần gạch chân được phát âm khác. Sau đó nghe, kiểm tra và lặp lại.)

1. A. proverb	B. together	C. exercise
2. A. learn	B. earn	C. hear
3. A. collected	B. cleaned	C. donated
4. A. listened	B. helped	C. watched
5. A. laugh	B. ghost	C. rough

2. Complete the sentences with the words and phrases below. *(Hoàn thành các câu với các từ và cụm từ bên dưới.)*

hobby	**coloured vegetables**	**chapped lips**
mountainous areas	**taking photos**	**community**

1. Eating _____ and exercising can help you keep fit and stay healthy.
2. The Donate a Book event helps children in _____.
3. My brother spends a lot of time making models. That's his _____.
4. If you have _____ , use lip balm.
5. There are many things you can do to help your _____.
6. I love _____ of the sunset.

3. Fill in the blanks with the correct tense of the verbs in brackets. ***(Điền vào chỗ trống với thì đúng của động từ trong ngoặc.)***

1. He often (read) _____ books in dim light, so his eyes hurt.
2. _____ you (do) _____ the gardening at the weekend?
3. Ordinary people (need) _____ about 2,000 calories a day to stay healthy.
4. I (cannot) _____ ride a bicycle when I was 6.
5. Last summer Phong (not volunteer) _____ to teach maths to street children.
6. We (join) _____ the project Plant a Tree in 2019 to make our area green.

4. Turn the sentences into negative statements or questions. *(Chuyển câu thành câu phủ định hoặc câu hỏi.)*

LIVEWORKSHEETS

1. She liked exercising. **(not)** *(Cô ấy thích tập thể dục.)*

=> She _____

2. My family always spends time doing housework together on Sundays. **(not)**

(Gia đình tôi luôn dành thời gian làm việc nhà cùng nhau vào Chủ nhật.)

=> My family _____

3. I used a lot of suncream during my holiday**. (not)**

(Tôi đã sử dụng rất nhiều kem chống nắng trong kỳ nghỉ của mình.)

=> I _____

4. My community organised a fair to raise money for the homeless last week. **(?)**

(Cộng đồng của tôi đã tổ chức một hội chợ để quyên góp tiền cho những người vô gia cư vào tuần trước.)

=> _____

5. Tim makes beautiful pieces of art from dry leaves and sticks. **(?)**

(Tim tạo ra những tác phẩm nghệ thuật tuyệt đẹp từ lá khô và que củi.)

=> _____

LIVEWORKSHEETS